

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO THẮNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST  
Ngày 12 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lìn Thị Lài.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Huệ.
2. Ông Phạm Tuấn Thịnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/HSST - QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Huy T - Sinh ngày: 08/7/1990, tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Nậm Dù, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy Lâm - Sinh năm: 1964 (Đã chết năm 2006); Con bà: Trần Thị Hoa, sinh năm 1966, trú tại thôn Nậm Dù, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Tiền án; Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án số 10/2012/HSST ngày 16/01/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điều 20 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Trần Huy T 10 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 11/02/2019 Trần Huy T chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, được Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng miễn khoản tiền truy thu là 8.250.000đồng, còn phải thi hành 24.750.000đồng. Tính đến thời điểm phạm tội lần này Trần Huy T chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không. Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số 129/2009/HS-ST ngày 26/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai áp dụng khoản 1 điều 138, điểm g,h,p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Trần Huy T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; buộc Trang phải nộp

50.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. ngày 16/6/2009 Trần Huy T đã thi hành xong tiền án phí HSST, ngày 21/5/2010 Trần Huy T chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/12/2019, tạm giam từ ngày 13/12/2019, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

*Người bị hại:*

1. Anh Nguyễn Mạnh Thắng, sinh năm 1980

2. Chị Nguyễn Thị Anh, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Đều có mặt;

3. Anh Nguyễn Phúc Hội, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Lê Xuân Cảnh, sinh năm 1956.

Địa chỉ: TDP Phú Thành 4, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Cẩm, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

3. Trần Thanh An, sinh năm 1984

HKTT: Tổ 5, thị xã Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

Tạm trú: Tổ 2, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

4. Anh Vũ Minh Hùng, sinh năm 1981

HKTT: TDP Nhật Tảo 2, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Tổ 2, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

5. Bà Trần Thị Hoa, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Nậm Dù, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

6. Anh Ngô Văn Tám, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đồng Tâm, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

7. Bùi Thị Phượng, sinh năm 1976

Địa chỉ: TDP số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 04/12/2019, Trần Huy T đi bộ vào ngõ 15, đường Quách Văn Rạng, thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, thấy bên trái theo hướng đi nhà anh Nguyễn Mạnh Thắng, sinh năm 1980 cổng không khóa, ở sân dựng 01 xe Honda AirBlade BKS 24B2-117.36. Trang đi vào sân quan sát thấy cửa nhà chỉ khép, Trang đến gần cửa ngõ vào

trong nhà không thấy ai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trang mở cửa vào nhà, thấy ở gian phòng khách dựng 01 xe Honda Vision màu trắng BKS 24B2-030.09, còn bên trái phòng khách có 01 phòng ngủ, cửa kép Trang đẩy nhẹ cửa nhìn vào trong buồng Trang nhìn thấy vợ chồng anh Nguyễn Mạnh Thắng và chị Nguyễn Thị Anh đang ngủ, trên giường có để 01 điện thoại di động Iphone 6 plus, 01 điện thoại di động Nokia đang cắm sạc. Trang lại gần lấy 01 chiếc điện thoại và 01 sạc cho vào túi quần phía sau bên phải của mình và đi ra khỏi phòng. Sau đó Trang tiếp tục sang buồng khác là phòng ngủ của vợ chồng anh Nguyễn Phúc Hội là em trai anh Thắng. Trang nhìn qua khe cửa thấy vợ chồng anh Hội đang ngủ, Trang mở nhẹ cửa đi vào trong buồng phát hiện có 01 điện thoại di động Iphone 7 plus để trên đệm giữa giường. Trang dùng tay lấy điện thoại này cho vào túi quần đang mặc. Trang đứng dậy thì thấy 01 áo phao màu đen treo trên mắc áo có để lộ tiền ở túi áo ngực nên Trang lấy toàn bộ số tiền là 1.300.000đồng cất vào túi quần của mình. Tiếp tục quan sát xung quanh, Trang nhìn thấy 01 chùm chìa khóa để trên đệm Trang tách lấy 01 chìa khóa xe Honda AirBlade rồi quay trở lại phòng khách. Trong phòng khách Trang phát hiện trên tủ lạnh có 01 chùm chìa khóa, Trang tách lấy chìa khóa xe máy trong chùm chìa khóa cầm theo. Trang đi ra bàn uống nước thấy một chiếc đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng, nhãn hiệu NEOS, Trang cầm đồng hồ cho vào túi quần của mình. Sau khi trộm cắp được điện thoại, tiền và đồng hồ, Trang dắt lùi chiếc xe máy Honda Vision BKS 24B2-030.09 ra hè, rồi dắt ra cổng, rẽ trái đến đầu ngã ba đường giao nhau với đường Quách Văn Rạng và dựng xe sát tường bao để xe ở đó. Trang đi bộ quay lại nhà anh Thắng, dùng chìa khóa lấy được trước đó mở cốp xe Honda AirBlade, BKS 24B2 - 117.36 kiểm tra không có tài sản có giá trị nên quay đầu xe dắt ra cổng và nổ máy điều khiển xe đi theo đường Quách Văn Rạng đến tổ dân phố Phú Thành 4, thị trấn Phố Lu thì dừng xe dựng sát lề đường đối diện nhà ông Lê Xuân Cảnh, sinh năm 1956, Trang đi bộ quay lại vị trí dựng xe Honda Vision BKS 24B2 -030.09, cắm chìa khóa vào ổ khóa điện nổ máy xe điều khiển xe này đến vị trí dựng xe Honda AirBlade. Trang lại để chiếc xe máy Honda Vision ở đây rồi điều khiển xe Honda AirBlade qua cầu mới Phố Lu, rẽ phải vào khu tái định cư thuộc thôn Tả Hà, xã Sơn Hà dắt xe rồi đi bộ quay lại khu vực để xe Honda Vision ở tổ dân phố Phú Thành 4. Khi đến vị trí để xe Honda Vision, Trang điều khiển xe đến vị trí xe Honda AirBlade rồi dựng xe Honda Vision ở đây và điều khiển xe Honda AirBlade đến khu vực cổng chào thôn Tả Hà 4, xã Sơn Hà dựng gần xe Honda AirBlade. Do một mình không điều khiển cả hai xe nên Trang quyết định để xe Honda Vision ở khu vực cổng chào, thuộc thôn Tả Hà 4, xã Sơn Hà và điều khiển xe Honda AirBlade theo quốc lộ 4E lên thành phố Lào Cai tìm nơi tiêu thụ. Đến thành phố Lào Cai, Trang đến cửa hàng điện thoại của anh Vũ Minh Hùng, sinh năm 1981 ở tổ 2, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai bán chiếc điện thoại Iphone 7 Plus được 1.400.000đồng. sau đó, Trang đi tìm nơi cầm cố xe máy nhưng do không có giấy tờ nên không cầm cố được. Trang đi chơi và tiêu hết số tiền 1.300.000đồng trộm cắp của anh Hội và 1.400.000đồng bán điện thoại. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/12/2019 Trang điều khiển xe BKS 24 B2 - 117.36 theo quốc lộ 4E về thị

trần Phổ Lu, khi đến khu vực thôn Bến Phà, xã Gia Phú thì bị anh Hội, anh Thắng chặn đầu xe nhưng Trang quay xe bỏ chạy được về nhà ở thôn Nậm Dù, xã Xuân Quang. Chiều tối cùng ngày Trang đến nhà anh Trần Thanh An, ở thôn Đồng Tâm, xã Sơn Hải gửi xe Honda AirBlade ở đây rồi đi chơi. Do nhà chật không có chỗ để xe nên anh An mang xe sang nhà hàng xóm là anh Ngô Văn Tám gửi xe ở đó. Đến ngày 07/12/2019 Trang đến Công an huyện Bảo Thắng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐG, ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai kết luận: 01 xe mô tô Honda BKS 24B1 - 117.36 có giá trị 7.353.000 đồng, 01 xe mô tô BKS 24B2- 030.09 có giá trị 20.196.000đồng; 01 điện thoại di động APPLE iPhone 6S PLUS có giá trị 3.870.000đồng; 01 ốp điện thoại di động có giá trị 50.000đồng; 01 điện thoại di động Nokia 105 (Kèm sạc) có giá trị 311.500đồng; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu NEOS có giá trị 1.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp tài sản của vợ chồng anh Nguyễn Mạnh Thắng là 33.280.500đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 09/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Thắng kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng là tài sản của anh Nguyễn Phúc Hội có giá trị 6.580.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 19/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Trần Huy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Huy T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Huy T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên VKS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Huy T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô Honda AirBlade, BKS 24B1-117.36; 01 xe mô tô Honda Vision, BKS 24B2-030-09; 01 điện thoại di động Iphone 6 S PLUS ; 01 điện thoại di động Nokia; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu NEOS là tài sản của anh Nguyễn Mạnh Thắng và chị Nguyễn Thị Anh có giá trị 33.280.000đồng và trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng; số tiền 1.300.000đồng là tài sản của anh Nguyễn Phúc Hội có giá 7.880.000đồng. Tổng giá trị các tài sản bị cáo chiếm đoạt là 41.160.500đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Huy T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Bị cáo đã có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội "trộm cắp tài sản", ngày 11/02/2019 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù; Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 22/02/2009, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của vợ chồng anh Nguyễn Mạnh Thắng, chị Nguyễn Thị Anh và trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Phúc Hội có tổng giá trị 41.160.500đồng. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, vì vậy cần phải đưa xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Phúc Hội; Người bị hại anh Nguyễn Phúc Hội và vợ chồng anh Nguyễn Mạnh Thắng đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Mạnh Thắng, chị Nguyễn Thị Anh đã được Cơ quan điều tra trả lại toàn bộ tài sản; anh Nguyễn Phúc Hội đã được gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản, nay vợ chồng anh Thắng, anh Hội không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, vì vậy HĐXX không đề cập giải quyết. Đối với số tiền 1.300.000đ bị cáo Trần Huy T đã trộm cắp của anh Nguyễn Phúc Hội và điện thoại iPhone 7 PLUS bị cáo đã bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng không thu hồi được. Bị cáo đã tác động với gia đình bà Trần Thị Hoa là mẹ đẻ bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Phúc Hội thay cho bị cáo, nay bà Hoa không yêu cầu bị cáo phải trả lại bà số tiền trên, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Liên quan đến vụ án còn có anh Trần Thanh An là người đã cho bị cáo giữ xe mô tô, tại thời điểm cho bị cáo gửi xe anh An không biết nguồn gốc chiếc xe là

do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không có đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Thanh An.

Đối với anh Vũ Minh Hùng là người mua chiếc điện thoại của bị cáo với giá 1.400.000đồng, tuy nhiên khi mua bán anh Hùng không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, sau đó anh Hùng đã bán chiếc điện thoại cho một khách hàng không quen biết với giá 1.500.000đồng. Xét thấy hành vi của anh Hùng không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Hùng. vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Huy T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật tuyên phạt bị cáo Trần Huy T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa thì bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người bị hại: Anh Nguyễn Mạnh Thắng, chị Nguyễn Thị Anh và anh Nguyễn Phúc Hội không có yêu cầu gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm b, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Huy T phạm tội "trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Trần Huy T 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/12/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Huy T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại; Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9*

*Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND huyện BT (02);
- Công an Bảo Thắng (2);
- Cơ quan thi hành án hình sự  
Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Bị hại (03);
- THA (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lìn Thị Lài**























































































































































































































































































































